

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VIỆT KHÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VP

Việt Khê, ngày tháng năm 2026

V/v tuyên truyền Nghị quyết số
06-NQ/TW, ngày 19/5/2026 và Nghị
quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026
của Bộ Chính trị

Kính gửi: Các phòng, ban chuyên môn; đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Công văn số 316-CV/BXDD, ngày 07/7/2026 của Ban Xây dựng Đảng về việc tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 19/5/2026 và Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban chuyên môn; đơn vị trực thuộc, tổ chức tuyên truyền các nội dung, cụ thể như sau:

1. Nội dung tuyên truyền, quán triệt

1.1. Nghị quyết số 06

Phân tích, làm rõ quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc, phương châm nêu trong Nghị quyết; khẳng định đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; đối ngoại phát triển tương xứng với tầm vóc, lịch sử, văn hóa và vị thế của đất nước; tinh thần tự chủ chiến lược, tự cường; phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại phục vụ phát triển; hướng tới “thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự cường, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại”.

Tuyên truyền những nhiệm vụ, định hướng, chủ trương lớn của công tác đối ngoại trong những năm tới: (1) Phát huy vai trò tiên phong của đối ngoại trong tạo lập, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và cục diện đối ngoại thuận lợi để tập trung phát triển đất nước; (2) Phát huy vai trò của đối ngoại phục vụ phát triển, trọng tâm là ngoại giao kinh tế, phát huy vai trò đột phá của ngoại giao khoa học, công nghệ phục vụ chuyển đổi mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; (3) Nâng cao vai trò, vị thế của đất nước, phát huy sức mạnh mềm, văn hóa và hệ giá trị Việt Nam; (4) Đổi mới đồng bộ thể chế, bộ máy, bảo đảm nguồn lực cho đối ngoại, xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp.

Tuyên truyền, làm rõ vị thế mới của thành phố Hải Phòng sau hợp nhất - địa phương có quy mô kinh tế lớn thứ ba cả nước, trung tâm công nghiệp, cảng biển, logistics hàng đầu phía Bắc, cửa ngõ ra biển và đầu mối giao thương quốc tế trọng yếu của vùng đồng bằng sông Hồng. Khẳng định chủ trương của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I về nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập

quốc tế sâu rộng, toàn diện; đẩy mạnh ngoại giao toàn diện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác giữa Nhân dân Hải Phòng với Nhân dân các nước; đồng thời, thu hút nguồn lực tài chính, tri thức của cộng đồng người Hải Phòng ở nước ngoài tham gia vào quá trình xây dựng, phát triển thành phố; gắn kết chặt chẽ giữa mở rộng đối ngoại, hội nhập với giữ vững độc lập, tự chủ, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Tập trung tuyên truyền các định hướng đối ngoại phục vụ phát triển của thành phố: phát huy lợi thế đô thị cảng biển, mở rộng hợp tác với các cảng biển Đông Bắc Á, ASEAN, thu hút các hãng tàu lớn, xây dựng Hải Phòng thành hình mẫu cảng xanh, cảng thông minh; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, quảng bá hình ảnh, bản sắc văn hóa - lịch sử của thành phố Cảng anh hùng và xứ Đông văn hiến, các giá trị di sản Cát Bà, Đồ Sơn, Côn Sơn - Kiếp Bạc ra khu vực và quốc tế; mở rộng đường bay, tuyến vận tải quốc tế, kết nối hạ tầng chiến lược về đường cao tốc, đường sắt tốc độ cao; tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ biển, thu hút và trọng dụng nhân tài, chuyên gia trong và ngoài nước. Chú trọng ngoại giao Nhân dân, mở rộng quan hệ hữu nghị, kết nghĩa, hợp tác với các thành phố cảng, địa phương, đối tác nước ngoài.

1.2. Nghị quyết số 10

Tuyên truyền làm rõ bối cảnh Việt Nam đang xác lập mô hình tăng trưởng trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; khẳng định vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế quốc gia, là kênh tiếp nhận công nghệ tiên tiến, phương thức quản trị hiện đại, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mở rộng thị trường; chuyển mạnh từ tư duy chủ yếu thu hút vốn sang tư duy phát triển nền tảng đầu tư chiến lược quốc gia; phát triển đồng bộ, thống nhất hệ sinh thái đầu tư nước ngoài gắn với chiến lược phát triển doanh nghiệp trong nước; Nhà nước công nhận, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu tài sản, vốn đầu tư và các quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư nước ngoài.

Phân tích những mục tiêu phấn đấu đưa Việt Nam trở thành điểm đến có sức cạnh tranh thu hút nguồn vốn nước ngoài chất lượng cao: đến năm 2030 thuộc nhóm dẫn đầu ASEAN về môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo; đến năm 2045 khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chiếm khoảng 25% tổng vốn đầu tư toàn xã hội, đóng góp khoảng 30% GDP, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Tập trung tuyên truyền các nhóm nhiệm vụ, giải pháp: (1) Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển nhân lực chất lượng cao, nâng cấp hạ tầng; (2) Đổi mới định hướng thu hút đầu tư theo ngành, lĩnh vực, địa bàn, ưu tiên một số lĩnh vực cốt lõi (công nghiệp điện tử, chip bán dẫn và thiết bị số...); (3) Thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế số, chuyển giao công nghệ, tăng liên kết với khu vực kinh tế trong nước; (4) Đổi mới, nâng cao hiệu

quả xúc tiến đầu tư; (5) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường điều phối, thanh tra, kiểm tra, giám sát; (6) Hoàn thiện cơ chế, chính sách về đầu tư gián tiếp nước ngoài, phát triển thị trường vốn trung và dài hạn; (7) Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan có liên quan.

Tuyên truyền, khẳng định khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận quan trọng, gắn bó chặt chẽ với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập của thành phố Hải Phòng. Tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của thành phố: triển khai toàn diện các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội, đặc biệt là Khu thương mại tự do thế hệ mới; hình thành các trung tâm logistics quy mô lớn gắn với hệ thống cảng biển, cảng hàng không, đường cao tốc, đường sắt tốc độ cao. Phấn đấu thu hút vốn đầu tư bình quân 5 - 6 tỷ USD mỗi năm, trong đó vốn FDI khoảng 4 - 5 tỷ USD. Đổi mới định hướng thu hút đầu tư có chọn lọc vào công nghiệp công nghệ cao, bán dẫn, AI, robot, năng lượng tái tạo, vật liệu mới; khuyến khích doanh nghiệp FDI cam kết về công nghệ, nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ, đào tạo và trọng dụng lao động người Việt Nam; hỗ trợ doanh nghiệp nội địa, kinh tế tư nhân tham gia và nâng cao vị trí trong chuỗi cung ứng, chuỗi liên kết vệ tinh quanh doanh nghiệp FDI.

Đồng thời, tuyên truyền việc đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa toàn diện thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng, triển khai “luồng xanh” thủ tục, công khai mức độ hài lòng và tăng cường đối thoại doanh nghiệp; phát triển hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp xanh, sinh thái, thông minh; thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế số. Qua đó, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng GRDP bình quân 13%/năm trở lên, phấn đấu 14%/năm giai đoạn 2026 - 2030, đưa Hải Phòng trở thành điểm đến đầu tư hấp dẫn, có sức cạnh tranh cao trong khu vực.

2. Tuyên truyền quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 06, Nghị quyết 10 trên địa bàn thành phố và địa bàn xã, làm rõ việc cụ thể hóa, đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống và những kết quả đạt được ở từng cơ quan, đơn vị, gắn với kết quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp sau một năm triển khai thực hiện. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, cổ vũ, nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, nhất là người đứng đầu cấp ủy tiên phong, có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, thực chất trong triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị.

3. Tăng cường tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động nắm bắt dư luận xã hội, đấu tranh, phản bác kịp thời, hiệu quả các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ trương, đường lối đối ngoại và chính sách thu hút đầu tư nước ngoài của Đảng, Nhà nước và của thành phố, nhất là trên không gian mạng.

4. Hình thức tuyên truyền, quán triệt

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt thông qua sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, hoạt động văn hóa, văn nghệ, các trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử và nền tảng số, mạng xã hội và ứng dụng "Sổ tay đảng viên điện tử". Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tuyến tin, bài, phóng sự, tọa đàm, video hướng dẫn, infographic.

- Kết hợp tuyên truyền trực quan bằng pa-nô, áp phích, khẩu hiệu, bảng điện tử ở trụ sở cơ quan, đơn vị, nơi công cộng.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban, đơn vị chủ động triển khai tuyên truyền bảo đảm kịp thời, thiết thực và hiệu quả ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Quang